

Bản án số: **48/2017/HNGĐ-ST.**

Ngày 05/10/2017.

V/v: Ly hôn và tranh chấp
nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga là thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 176/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2017 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: P12, Tp. V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Chị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Bùi Trung H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Chị và anh T chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2014 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, khác biệt nhau về lối sống, sinh hoạt hàng ngày trong gia đình dẫn đến thường xuyên cãi vã nhau. Do không thể chung sống nên đầu năm 2016 chị T bỏ về nhà cha mẹ ở Tp. V sinh sống đến khoảng cuối năm 2016 thì vợ chồng đoàn tụ chung sống với nhau được

thời gian ngắn lại xảy ra mâu thuẫn nên đầu năm 2017 chị bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho tới nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị T và anh H có 01 con chung Bùi Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 04/5/2015 hiện đang chung sống với chị T, chị T yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Trung H đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp, hòa giải và triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai của anh H.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành các văn bản tố tụng của Tòa án.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung đề nghị giao cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng: Anh Bùi Trung H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với đương sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Bùi Trung H tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Đ nên quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh H là hợp pháp. Về mâu thuẫn vợ chồng, theo chị T trình bày quá trình chung sống do tính tình và lối sống không hợp nhau dẫn đến thường xuyên xảy ra mâu thuẫn gây gổ cãi vã nhau và chị T đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở Tp. V sinh sống từ đầu năm 2017 cho tới nay. Xét thấy, lời khai của chị T phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án tại nơi cư trú của các đương sự nên có cơ sở xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng chị T và anh H là có thật, vợ chồng đã sống ly thân từ lâu không quan tâm gì đến nhau nên mâu thuẫn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, chị T yêu cầu được ly hôn với anh H là có căn cứ nên chấp nhận.

- Về con chung: Chị T và anh H có 01 con chung là Bùi Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 04/5/2015 hiện đang chung sống với chị T, chị T yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu Bùi Ngọc Bảo Tr còn nhỏ cần sự chăm sóc nuôi dưỡng của người mẹ nên quyết định giao cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu và được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của kiểm sát viên phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với anh Trần Trung H.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 04/5/2015 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con, được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006027 ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Chị T đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS H. Long Điền;
- UBND xã P;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thúc